

Số: 1728 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước nguồn kinh phí
sự nghiệp chi hoạt động kinh tế đường bộ năm 2025**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/06/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ GTVT;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1500/QĐ-TTg ngày 30/11/2024; số 1523/QĐ-TTg ngày 06/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức và thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét Tờ trình số 179/TTr-CĐBVN ngày 16/12/2024; số 9131/CĐBVN-KHĐT ngày 30/12/2024 của Cục Đường bộ Việt Nam và báo cáo số 1437/TC-SN ngày 31/12/2024 của Vụ Tài chính về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Giao dự toán chi ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí sự nghiệp chi hoạt động kinh tế đường bộ năm 2025 cho công tác quản lý, bảo trì hệ thống quốc lộ cho các đơn vị sử dụng ngân sách với tổng kinh phí 97.034.463 nghìn đồng, chi tiết tại phụ lục kèm theo.

Điều 2: Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 được giao, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3: Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Tài chính, Kết cấu hạ tầng giao thông, Cục trưởng các Cục: Đường bộ Việt Nam, Đường cao tốc Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ HCSN – Bộ Tài chính (01 bản giấy);
- Kho bạc NN Trung ương;
- Kho bạc NN nơi đơn vị giao dịch (gửi 01 bản giấy qua đơn vị nhận dự toán);
- Đơn vị dự toán có tên được giao tại Phụ lục số 1 (mỗi đơn vị 03 bản giấy);
- Tpublic Bộ GTVT (để công khai);
- Lưu: VT, TC (03 bản-Khang).

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Duy Lâm



THUYẾT MINH

Nguyên tắc phân bổ và giao dự toán nguồn kinh phí sự nghiệp chi hoạt động kinh tế đường bộ năm 2025 cho công tác quản lý, bảo trì hệ thống quốc lộ

A. Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Quyết định số 1500/QĐ-TTg ngày 30/11/2024; số 1523/QĐ-TTg ngày 06/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

- Các quyết định giao kế hoạch bảo trì, kế hoạch bổ sung vật tư dự phòng và hỗ trợ cơ quan nhà nước có thẩm quyền; các Quyết định phê duyệt dự toán, báo cáo kinh tế kỹ thuật của các nhiệm vụ cụ thể của cơ quan có thẩm quyền, hợp đồng kinh tế, quyết định phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành; các văn bản chấp thuận chủ trương lập báo cáo KTKT của Bộ GTVT; các Quyết định ban hành Lệnh thi công công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, các văn bản chấp thuận chủ trương.

Bộ GTVT thực hiện giao dự toán chi NSNN trực tiếp cho các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện các nhiệm vụ quản lý, bảo trì theo kế hoạch quản lý, bảo trì bao gồm: Các nhiệm vụ chuyển tiếp đã được giao dự toán chi trong năm 2024 còn phân kỳ thực hiện tiếp; các công trình sửa chữa định kỳ thực hiện mới đã được Bộ GTVT ban hành kế hoạch tại Quyết định số 1622/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2024; theo quy định tại các Điều 49, Điều 50 Luật NSNN, Điều 31 Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan, đơn vị được giao dự toán nguồn kinh phí sự nghiệp chi hoạt động kinh tế đường bộ bao gồm: Cơ quan Cục ĐBVN, Các Khu QLDB, các Sở GTVT thuộc UBND các tỉnh, thành phố là cơ quan chuyên ngành giao thông quản lý trực tiếp các tuyến quốc lộ đã được Bộ GTVT quyết định giao ủy quyền quản lý bảo trì tuyến quốc lộ trên địa bàn.

B. Số liệu giao dự toán chi:

Tổng số nguồn kinh phí chi sự nghiệp kinh tế đường bộ giao tiếp theo tại Quyết định này là **97.034.463 nghìn đồng**.

Tổng kinh phí giao dự toán chi là: 12.600.000.000 nghìn đồng, bao gồm cả số đã được giao tại Quyết định số 1698/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT.

Tổng kinh phí còn lại chưa giao số tiền 0 đồng

Nguyên tắc giao dự toán chi: Các nội dung chi phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý, bảo trì hệ thống quốc lộ đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 60/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính. Kinh phí dự toán cho các nhiệm vụ được giao tối đa bằng số đề nghị giao dự toán của các đơn vị.

- Chi bảo dưỡng thường xuyên: Giao dự toán chi công tác duy tu, bảo dưỡng thường xuyên theo giá/Hợp đồng công tác BDTX năm 2025 được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chi phí còn chuyển tiếp của năm 2024 theo đánh giá kết quả thực hiện nghiệm thu thanh toán Quý IV/2024 so với Quyết định duyệt giá và dự toán đã giao của năm 2024; các đoạn tuyến có phát sinh từ năm 2025 đều đã được cấp có thẩm quyền giao tiếp nhận và quản lý theo quy định tại Nghị định số 44/2024/NĐ-CP của Chính phủ gồm:

+ Đối với phần kinh phí còn thiếu của năm 2024: Thanh toán toàn bộ cho kết quả được nghiệm thu của năm so với dự toán chi đã giao của năm 2024.

+ Đối với nội dung chi cho khối lượng thực hiện năm 2025: Mức giao theo giá được duyệt (đối với đoạn tuyến mới đang triển khai công tác lựa chọn nhà thầu).

Trong năm 2025 căn cứ kết quả thực hiện đấu thầu, nhiệm vụ phát sinh theo quyết định của cấp có thẩm quyền, các đơn vị dự toán chi có trách nhiệm chủ động rà soát, kịp thời đề xuất điều chỉnh đối với các khối lượng của đoạn tuyến được thực hiện sửa chữa định kỳ, để đảm bảo tiết kiệm chi ngân sách.

- Chi các nhiệm vụ sửa chữa định kỳ, đột xuất đảm bảo giao thông và các nhiệm vụ khác:

+ Các công trình sửa chữa định kỳ giao mới năm 2025: Giao dự toán chi theo tổng kinh phí đã phê duyệt của các công trình, dự án để đảm bảo thực hiện kịp thời công tác sửa chữa định kỳ ngay từ đầu năm 2025 và hạn chế các nhiệm vụ còn phân kỳ chuyển tiếp sang năm 2026, trong năm 2025 căn cứ kết quả thực hiện đấu thầu, nghiệm thu, tình hình phát sinh các nhiệm vụ đột xuất theo quyết định của cấp có thẩm quyền, các đơn vị dự toán chi có trách nhiệm chủ động rà soát, kịp thời cập nhật, định kỳ báo cáo Bộ GTVT rà soát để điều chỉnh cho phù hợp theo tiến độ thực hiện.

+ Các nhiệm vụ và công trình chuyển tiếp: Giao dự toán chi bằng kinh phí thực hiện của công trình (căn cứ kết quả rà soát của nhiệm vụ đã đấu thầu và các chi phí khác theo dự toán; tờ trình quyết toán/quyết định phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành)/ Tổng kinh phí của nhiệm vụ đã được phê duyệt, thuộc nội dung chi đã được bố trí của năm trước.

+ Các công trình khắc phục hậu quả lụt bão, đảm bảo giao thông được cấp thẩm quyền quyết định lệnh thi công công trình, phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện (riêng công trình đảm bảo giao thông không bắt buộc phải có kế hoạch được

giao quản lý, bảo trì trong năm) và công tác khác liên quan trực tiếp đến công tác quản lý, bảo trì theo quy định (được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán sử dụng nguồn kinh phí chi hoạt động kinh tế đường bộ): Giao dự toán chi bằng TMĐT công trình đã hoàn thành quyết toán.

Trong năm 2025, căn cứ tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao, Cục ĐBVN và các đơn vị có liên quan chủ động rà soát cân đối, sắp xếp điều chỉnh trong phạm vi tổng nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế đường bộ được giao để đảm bảo thực hiện có hiệu quả đối với nguồn kinh phí đã được giao.

Cục ĐBVN, Cục ĐCTVN và các Sở GTVT chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu đề xuất và hồ sơ dự toán đề nghị phân bổ nêu trên. Chi tiết số liệu giao chi ngân sách nhà nước theo biểu tổng hợp và chi tiết kèm theo Quyết định này.

Các tài liệu liên quan: Quyết định phê duyệt dự toán; dự án; báo cáo kinh tế kỹ thuật; biên bản nghiệm thu; đánh giá tiến độ thực hiện; biên bản kiểm tra hiện trường có liên quan đến báo cáo tình hình thực hiện của các nhiệm vụ ứng phó sự cố, khắc phục hậu quả thiên tai được lưu giữ theo bản giấy tại đơn vị dự toán. Với khối lượng hồ sơ lưu trữ bản giấy làm cơ sở để rà soát giao điều chỉnh dự toán chi khá lớn trong khi dung lượng cho phép đính kèm file hồ sơ trên hệ thống văn bản điện tử liên thông có hạn chế, vì vậy trong trường hợp các cơ quan, Bộ Tài chính có yêu cầu đối chiếu về hồ sơ xử lý, Bộ GTVT và Cục ĐBVN trực tiếp cung cấp bản giấy để đối chiếu./.

GIAO DỰ TOÁN CHI NSNN NGUỒN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP CHI HOẠT ĐỘNG KINH TẾ ĐƯỜNG BỘ NĂM 2025



(Kèm theo Quyết định số 1698/QĐ-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT)

Đơn vị: Nghìn đồng

TT	Tên đơn vị	Bộ GTVT giao lần này	Công trình mới	Ghi chú
	Cộng	97.034.463	97.034.463	
1	Sở GTVT Hà Giang	21.500.000	21.500.000	Theo PL đơn vị kèm theo
2	Sở GTVT Lào Cai	25.839.463	25.839.463	Theo PL đơn vị kèm theo
3	Sở GTVT Nghệ An	37.500.000	37.500.000	Theo PL đơn vị kèm theo
4	Sở GTVT Bắc Kạn	12.195.000	12.195.000	Theo PL đơn vị kèm theo

GIAO DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NGUỒN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP CHI HOẠT ĐỘNG KINH TẾ ĐƯỜNG BỘ NĂM 2025

Đơn vị: Sở Giao thông vận tải Hà Giang

Mã số NS : 1129504 Kho bạc : Kho bạc NN Hà Giang Số tài khoản: 9527.1.1129504

(Kèm theo Quyết định số: 1728 /QĐ-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

DVT: Nghìn đồng

TT	Hạng mục công việc	Kinh phí đã giao theo nhiệm vụ tại QĐ số 1698/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2024	Dự toán giao lần này	Tổng kinh phí giao năm 2025	Ghi chú
	Kinh phí sự nghiệp chi hoạt động kinh tế đường bộ (Loại 280-292): Công tác bảo trì hệ thống quốc lộ	119.354.631	21.500.000	140.854.631	
B	Sửa chữa định kỳ	119.354.631	21.500.000	140.854.631	
b	Công trình mới	119.354.631	21.500.000	140.854.631	
b.1	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và công trình trên tuyến đoạn Km62+100-Km80 và Km88-Km95+700, QL.4C, tỉnh Hà Giang	57.937.031	10.661.600	68.598.631	3864/QĐ-CĐBVN, 31/10/2024
b.2	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và công trình trên tuyến đoạn Km135-Km141, đoạn Km145-Km150, đoạn Km160-Km162+900, QL.4C, tỉnh Hà Giang	29.229.800	5.158.200	34.388.000	3804/QĐ-CĐBVN, 31/10/2024
b.3	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và công trình trên tuyến đoạn Km31-Km36+500, Km56-Km63, QL.34, tỉnh Hà Giang	32.187.800	5.680.200	37.868.000	Theo TMDT được duyệt tại Quyết định số 3966/QĐ-CĐBVN, 06/11/2024

DỰ TOÁN CHI NSNN NGUỒN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP CHI HOẠT ĐỘNG KINH TẾ ĐƯỜNG BỘ NĂM 2025

Đơn vị: Sở Giao thông vận tải Lào Cai

Mã số NS : 1133090 Kho bạc : KBNN Lào Cai Số tài khoản: 9527.1.1133090

(Kèm theo Quyết định số: 1728 /QĐ-BGTVT ngày tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

ĐVT: Nghìn đồng

TT	Hạng mục công việc	Kinh phí đã giao theo nhiệm vụ tại QĐ số 1698/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2024	Dự toán giao lần này	Tổng kinh phí giao năm 2025	Ghi chú
	Kinh phí sự nghiệp chi hoạt động kinh tế đường bộ (Loại 280-292): Công tác bảo trì hệ thống quốc lộ	88.292.183	25.839.463	114.131.646	
	Công trình làm mới	88.292.183	25.839.463	114.131.646	
-	Sửa chữa đảm bảo ATGT cầu Thác bạc Km91+870; Xử lý ngập úng đoạn Km135+198-Km135+393, QL.4D, tỉnh Lào Cai	22.276.147	5.569.037	27.845.184	3831/QĐ-CĐBVN ngày 31/10/2024
-	Sửa chữa các vị trí đường cong bán kính nhỏ để đảm bảo ATGT đoạn Km54+200-Km54+800, QL.279, tỉnh Lào Cai	11.661.162	3.328.838	14.990.000	516/QĐ-SGTVT ngày 30/10/2024
-	Xử lý sụt trượt ta luy âm đoạn Km209+300-Km209+600; Sửa chữa hệ thống hộ lan đoạn Km204-Km210 và Km267-Km272 trên QL.4, tỉnh Lào Cai	5.065.738	1.583.043	6.648.781	514/QĐ-SGTVT ngày 30/10/2024
-	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và công trình trên đoạn Km0-Km2+639 và đoạn Km3+109-Km7+500; Chinh trang, bổ sung hệ thống báo hiệu đường bộ, an toàn giao thông trên QL.4E, tỉnh Lào Cai	36.589.555	14.020.397	50.609.952	3871-QĐ-CĐBVN ngày 31.10.2024
-	Sửa chữa đảm bảo ATGT tại các vị trí trường học trên các tuyến QL.4, QL.4D, QL.279, tỉnh Lào Cai	12.699.581	1.338.148	14.037.729	515/QĐ-SGTVT ngày 30/10/2024

GIAO DỰ TOÁN CHI NSNN NGUỒN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP CHI HOẠT ĐỘNG KINH TẾ ĐƯỜNG BỘ NĂM 2025

Đơn vị: Sở Giao thông vận tải Nghệ An

Mã số NS : 1068599 Kho bạc : 1411 Số tài khoản: 9527.1.1068599 KBNN tỉnh Nghệ An

(Kèm theo Quyết định số : 1728 /QĐ-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

DVT: Nghìn đồng

TT	Hạng mục công việc	Kinh phí đã giao theo nhiệm vụ tại QĐ số 1698/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2024	Dự toán giao lần này	Tổng kinh phí giao năm 2025	Ghi chú
	Kinh phí sự nghiệp chi hoạt động kinh tế đường bộ (Loại 280-292): Công tác bảo trì hệ thống quốc lộ	1.500.000	37.500.000	39.000.000	
	Công trình mới	1.500.000	37.500.000	39.000.000	
-	Sửa chữa đột xuất xử lý sạt lở đoạn Km263+600 - Km264+900, Quốc lộ 16, tỉnh Nghệ An	1.500.000	37.500.000	39.000.000	Quyết định số 4544/QĐ-CĐBVN ngày 25/12/2024 TKP 40 tỷ (Công trình sửa chữa hư hỏng do ảnh hưởng của bão lũ); VB số 11308/BGTVT-KCHT ngày 17/10/2024 của Bộ GTVT

DỰ TOÁN CHI NSNN NGUỒN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP CHI HOẠT ĐỘNG KINH TẾ ĐƯỜNG BỘ NĂM 2025

Đơn vị: Sở Giao thông vận tải Bắc Kạn

Mã số NS : 1110839 Kho bạc : 2311 Số tài khoản: 9527.1.1110839 tại KBNN tỉnh Bắc Kạn

(Kèm theo Quyết định số: 1728 /QĐ-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

ĐVT: Nghìn đồng

TT	Hạng mục công việc	Kinh phí đã giao theo nhiệm vụ tại QĐ số 1698/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2024	Dự toán giao lần này	Tổng kinh phí giao năm 2025	Ghi chú
	Kinh phí sự nghiệp chi hoạt động kinh tế đường bộ (Loại 280-292): Công tác bảo trì hệ thống quốc lộ	109.753.861	12.195.000	121.948.861	
1	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và công trình đoạn Km237+700-Km243+300, QL.279, tỉnh Bắc Kạn	21.780.000	2.420.000	24.200.000	Theo TMĐT được duyệt tại Quyết định số 3816/QĐ-CĐBVN ngày 31/10/2024
2	Sửa chữa nền, mặt đường và xử lý các điểm nguy cơ mất ATGT, các vị trí đường cong nhỏ tại Km321+400-Km322+800; Km323+250-Km329+00; Km331+250-Km331+350; Km336+850-Km336+950; Km337+050-Km337+150 và bổ sung đường cứu nạn đoạn Km45+100-Km45+300 QL.279, tỉnh Bắc Kạn	35.820.000	3.980.000	39.800.000	Theo TMĐT được duyệt tại Quyết định số 3852/QĐ-CĐBVN ngày 31/10/2024
3	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và công trình đoạn Km62+300 - Km70+150 và sửa chữa hệ thống thoát nước đoạn Km75+900 - Km85+300 QL.3B, tỉnh Bắc Kạn	19.440.000	2.160.000	21.600.000	Theo TMĐT được duyệt tại Quyết định số 3814/QĐ-CĐBVN ngày 31/10/2024
4	Sửa chữa, cải tạo các điểm mất an toàn giao thông tại Km158+800- Km158+900; Km168+00- Km168+400; Km169+800-Km170+200; Km175+00- Km175+200 và bổ sung đường cứu nạn Km191+700-Km193+00 QL.3B, tỉnh Bắc Kạn.	12.060.000	1.340.000	13.400.000	Theo TMĐT được duyệt tại Quyết định số 3835/QĐ-CĐBVN ngày 31/10/2024
5	Sửa chữa, cải tạo các điểm nguy cơ mất ATGT đoạn Km38+800 - Km39+00; Km43+750 - Km43+900; Km53+500 - Km53+800; Km56+100 - Km56+300; Km58+050 - Km58+350 QL.3C, tỉnh Bắc Kạn	16.470.000	1.830.000	18.300.000	Theo TMĐT được duyệt tại Quyết định số 3881/QĐ-CĐBVN ngày 31/10/2024
6	Sửa chữa khe co giãn các cầu Bản Ngù Km35+103; cầu Khuổi Tàu Km46+938; cầu Bản Cắm Km51+579 và sửa chữa tứ nón cầu Pác Nghè Km44+837 trên tuyến QL.279; Sửa chữa khe co giãn các cầu Bản Điếng Km40+730; cầu Nà Dây Km46+950 trên tuyến QL.3C; Sửa chữa khe co giãn cầu Hát Deng Km78+230; cầu Tà Pải Km85+030, cầu Đen Km143+070 trên tuyến QL.3B; Bổ sung bậc kiểm tra các cầu trên các tuyến QL.3B, QL.3C và QL.279, tỉnh Bắc Kạn	4.183.861	465.000	4.648.861	Theo TMĐT được duyệt tại Quyết định số 437/QĐ-SGTVT ngày 30/10/2024